

Số: /2023/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

## QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân tỉnh Bình Định Khóa XIII, kỳ họp thứ 10 (kỳ họp chuyên đề) về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định tại Tờ trình số .../TTr-SGDĐT ngày ..... tháng ..... năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định (kèm theo Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày ... tháng ... năm 2023 của Sở Tư pháp).

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c, Điều 3 như sau:

“Nội dung, mức chi khác để tổ chức các cuộc thi khoa học kỹ thuật; hội thi thể dục thể thao; hội thao Giáo dục Quốc phòng - An ninh; hội khỏe Phù Đổng; **kỳ thi học sinh giỏi các cấp** do ngành giáo dục và đào tạo tổ chức được thực hiện theo quy định tại Phần C của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này”.

2. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề của Phần C của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định:

“Các nội dung, mức chi khác đối với các cuộc thi, hội thi, **kỳ thi**”.

3. Bổ sung vào Phần C của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định:

a. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh trong thời gian tham gia bồi dưỡng và dự thi học sinh giỏi các cấp, với mức chi tối đa 160.000 đồng/người/ngày.

b. Hỗ trợ tiền ở cho học sinh trong thời gian bồi dưỡng và dự thi kỳ thi học sinh giỏi các cấp:

- Kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia: Mức chi tối đa là 200.000 đồng/người/ngày (các trường hợp cử tham gia bồi dưỡng và dự thi tại tỉnh áp dụng mức chi như đối với kỳ thi cấp tỉnh).

- Kỳ thi cấp tỉnh: Mức chi tối đa bằng 90% cấp Quốc gia (180.000 đồng/người/ngày).

- Kỳ thi cấp huyện: Mức chi tối đa bằng 80% cấp Quốc gia (160.000 đồng/người/ngày).

- Kỳ thi cấp trường: Mức chi tối đa bằng 60% cấp Quốc gia (120.000 đồng/người/ngày).

### **Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính và các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này tại các đơn vị, địa phương; thường xuyên báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định, kịp thời đề xuất để tháo gỡ những khó khăn hoặc sửa đổi, bổ sung Quyết định cho phù hợp (nếu có).

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Quyết định ngày có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành;
- TT TH-CB;
- Lưu: VT, K9

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2023

**DỰ THẢO**

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình xóa mù chữ;*

*Căn cứ Khoản 5 Điều 20 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân tỉnh Bình Định Khóa XIII, Kỳ họp thứ 10 (Kỳ họp chuyên đề) Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định tại Tờ trình số..../TTr- SGDDT ngày....tháng....năm 2023*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định nội dung và mức chi hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối với người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

### **Điều 3. Nội dung chi và mức chi**

1. Nội dung chi: Hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Mức chi: 5.000.000 đồng/người/01 giai đoạn của chương trình xóa mù chữ.

### **3. Kinh phí thực hiện**

Từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (theo từng năm).

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng 4 năm 2023

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này tại các đơn vị, địa phương; thường xuyên báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định, kịp thời đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc sửa đổi, bổ sung Quyết định cho phù hợp (nếu có).

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành;
- TT THCB;
- Lưu: VT, K9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**